|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM****BCH HỘI NÔNG DÂN TỈNH SƠN LA****\***Số 04-CT/HNDT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Sơn La, ngày 15 tháng 07 năm 2018* |

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Hội Nông dân**

**Việt Nam và Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Sơn la lần thứ IX,**

 **nhiệm kỳ 2018-2023**

Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh Sơn la lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023, đề ra Chương trình hành động thực hiện Nghị quyếtĐại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Hội Nông dân Việt Nam và Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Sơn La lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Hội Nông dân Việt Nam và Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Sơn La lần thứ IX đã đề ra. Chương trình hành động là khung định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm cho các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2018-2023.

- Xác định một số mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nhằm đạt được kết quả cao nhất. Các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thể hiện trong các Nghị quyết của Trung ương và của tỉnh, các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan đơn vị trong tổ chức thực hiện, tăng cường công tác kiểm tra giám sát, sơ tổng kết một cách kịp thời.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh và tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác nông vận, vận động hội viên, nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Hội Nông dân phải làm tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo” và công tác tập hợp, đoàn kết, phát huy dân chủ, sức sáng tạo, khả năng liên kết, hợp tác của hội viên, nông dân; tham mưu cho Đảng và phối hợp với các cơ quan nhà nước xây dựng chủ trương, cơ chế, chính sách bảo đảm lợi ích cho nông dân trong mối quan hệ hài hòa với các giai tầng khác; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên, nông dân.

- Đổi mới, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ nông dân. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” gắn với hỗ trợ nông dân khởi nghiệp, xây dựng các mô hình kinh tế, mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị và đào tạo nghề, giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả, cải thiện chất lượng cuộc sống.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực, luôn dựa vào nông dân và vì nông dân để vận động nông dân nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Phát triển và nâng cao chất lượng hội viên, xây dựng giai cấp nông dân vững mạnh; nâng cao trình độ sản xuất, kinh doanh của nông dân theo chuỗi giá trị; phấn đấu hình thành thế hệ người nông dân mới có năng lực quản lý và kỹ năng sản xuất chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường, thực hiện ngày càng tốt vai trò chủ thể trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước.

- Mở rộng và tăng cường hợp tác, khai thác các nguồn lực góp phần nâng cao hiệu quả công tác Hội và phong trào nông dân.

**2. Một số chỉ tiêu cụ thể**

***\* 14 Chỉ tiêu của Hội Nông dân Việt Nam***

1- Có 100% cán bộ, hội viên được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của Hội Nông dân Việt Nam. 100% chi Hội có Báo Nông thôn ngày nay và ít nhất 60% hội viên được truy cập Internet.

2- Kết nạp ít nhất 1.200.000 hội viên mới trở lên. Cơ sở Hội khá và vững mạnh đạt trên 85%, không có cơ sở Hội yếu kém.

3- Có 100% cán bộ chuyên trách công tác Hội được tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức canh tác nông nghiệp và kỹ năng công tác nông vận; phấn đấu ít nhất từ 40% cán bộ chuyên trách Hội Nông dân cấp trung ương và cấp tỉnh biết sử dụng 01 ngoại ngữ trong giao tiếp và 80% Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã ở các xã, phường, thị trấn biên giới biết sử dụng ngôn ngữ nước láng giềng; 100% Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã được đào tạo có trình độ Trung cấp lý luận chính trị, Trung cấp chuyên môn nghiệp vụ trở lên; 100% cán bộ chi Hội, tổ Hội được bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng, phương pháp công tác Hội.

4- Có 100% chi Hội xây dựng được Quỹ hoạt động của Hội và phấn đấu mỗi cơ sở Hội ở các địa phương chưa thoát nghèo có Quỹ hoạt động Hội bình quân một hội viên từ 50.000 đồng trở lên và ở các địa phương đã thoát nghèo có Quỹ hoạt động Hội bình quân một hội viên từ 100.000 đồng trở lên.

5- Hằng năm có từ 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phấn đấu và có từ 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

6- Hằng năm có 100% Hội Nông dân cấp tỉnh và huyện chủ trì, phối hợp tổ chức được cuộc đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với nông dân.

7- Có 100% Hội Nông dân các cấp tổ chức được hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, dạy nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

8- Tăng trưởng Quỹ Hỗ trợ nông dân bình quân 10%/năm trở lên. Có 100% các cấp Hội sử dụng có hiệu quả Quỹ Hỗ trợ nông dân.

9- Có 85% hội viên Hội Nông dân được thường xuyên tiếp cận kiến thức cần thiết, thông tin, thị trường, khoa học, kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

10- Có 100% Hội Nông dân cấp xã chủ trì, phối hợp tham gia tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ xây dựng được ít nhất từ 01 tổ hợp tác hoặc 01hợp tác xã trở lên để liên kết, hợp tác phát triển sản xuất có hiệu quả theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao thu nhập của nông dân và kết nối thị trường thành công.

11- Có 100% cơ sở Hội làm tốt công tác vận động hội viên, nông dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường và xây dựng được ít nhất 01 mô hình về bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

12- Có 100% hộ hội viên Hội Nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm đăng ký, cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và có trên 60% hộ đăng ký được công nhận.

13- Có 95% trở lên hội viên Hội Nông dân tham gia bảo hiểm y tế và 100% các cấp Hội làm tốt công tác vận động nông dân thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII “Về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội”.

14- Có ít nhất 85% hội viên Hội Nông dân được phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế; 100% tỉnh, thành Hội tổ chức được cho cán bộ, hội viên, nông dân đi học tập kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh nông nghiệp ở trong nước hoặc ngoài nước; 100% cơ sở Hội xây dựng và duy trì được ít nhất từ 01 mô hình tự quản về an ninh, trật tự trở lên.

***\* 13 chỉ tiêu Hội Nông dân tỉnh Sơn La***

**1-** Phấn đấu 100% cán bộ, hội viên nông dân được tuyên truyền, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội Nông dân các cấp.

**2-** Kết nạp 10.000 - 15.000 hội viên. Phấn đấu hằng năm có 90% cơ sở Hội, 85% chi Hội và 100% các huyện, thành Hội đạt khá và vững mạnh, không có cấp Hội yếu kém. 100% chi Hội xây dựng được Qũy hoạt động của Hội và phấn đấu mỗi cơ sở Hội có Qũy hoạt động từ 80 triệu đồng trở lên.

**3-** Phấn đấu 100% cán bộ Hội các cấp được tập huấn, bồi dưỡng về cập nhật kiến thức mới, kỹ năng công tác dân vận và bồi dưỡng, tập huấn về phương pháp công tác Hội.

**4-** Hằng năm, có từ 60% trở lên số hộ hội viên nông dân đăng ký danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, trong đó có 50% trở lên số hộ đăng ký đạt danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp.

**5-** Tăng trưởng Qũy Hỗ trợ nông dân bình quân 15%/năm trở lên; 100% các cấp Hội sử dụng có hiệu quả Qũy Hỗ trợ nông dân; 100% Hội Nông dân huyện, thành phố có Qũy Hỗ trợ nông đạt tối thiểu 2 tỷ đồng/huyện.

**6-** Hằng năm, mỗi cơ sở Hội đăng ký với cấp ủy, chính quyền thực hiện ít nhất 01 hoạt động thiết thực, phù hợp tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

**7-** Có 80% hội viên nông dân được tiếp cận kiến thức về kỹ năng thông tin, thị trường, khoa học, kỹ thuật - công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

**8-** Phấn đấu 100% Hội Nông dân cấp huyện, 85% Hội Nông dân cấp cơ sở tổ chức được các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất nông nghiệp; Hằng năm, phối hợp tổ chức đào tạo nghề cho 1.000 - 1.500 lao động nông thôn.

**9-** Phấn đấu hằng năm 100% Hội Nông dân cấp xã hướng dẫn, xây dựng được ít nhất 01 mô hình Hợp tác xã hoặc mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ hoạt động có hiệu quả.

**10-** 100% cơ sở Hội làm tốt công tác vận động hội viên, nông dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường và xây dựng ít nhất 01 mô hình về bảo vệ môi trường.

**11-** Phấn đấu 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế và 5-10% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

**12-** Có 100% hội viên được phổ biến, giáo dục về nâng cao nhận thức về nghiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế; 100% các huyện, thành phố tổ chức cho cán bộ, hội viên, nông dân đi học tập kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp ở trong và ngoài tỉnh.

**13-** Hàng năm, mỗi đơn vị Hội Nông dân cấp huyện hỗ trợ, giúp đỡ xây dựng được ít nhất 02 nhà "Mái ấm Hội Nông dân” cho hội viên nông dân nghèo.

**III- CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ**

**Chương trình 1: Xây dựng tổ chức Hội và giai cấp nông dân Việt Nam vững mạnh:**

***1. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng:*** Tuyên truyền, phổ biến kịp thời chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Quan tâm công tác tuyên truyền, vận động nông dân dân tộc thiểu số định canh, định cư, bám đất, giữ đất, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng, tham gia tổ hợp tác và hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới; Tập trung xây dựng lực lượng cán bộ Hội Nông dân ở cơ sở và khu dân cư có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt và trình độ kiến thức sản xuất, kinh doanh để phát huy vai trò nòng cốt của Hội và vai trò chủ thể của giai cấp nông dân.

***2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội:*** Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Hội theo hướng thiết thực gắn với quyền lợi, nhu cầu, nguyện vọng của hội viên, nông dân; Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, thu hút và kết nạp hội viên, chú trọng phát triển hội viên là ngư dân, vùng bãi ngang ven biển, nông dân vùng đồng bào có đạo, các nhà khoa học, các học sinh phổ thông trung học, sinh viên đại học, cao đẳng; Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đạt chuẩn theo quy định.

***3. Công tác kiểm tra, giám sát:*** Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, hội viên, nhất là đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của các cấp Hội về vị trí, vai trò, nhiệm vụ và mục đích công tác kiểm tra, giám sát của Hội; Xây dựng Ủy ban Kiểm tra các cấp và đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác kiểm tra ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ mới của Hội; Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra nhằm khắc phục bệnh quan liêu, hành chính hóa trong tổ chức Hội.

***4. Công tác thi đua, khen thưởng:*** Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, đúng quy định. Chú trọng khen thưởng đối với cơ sở, những nơi khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, tập thể nhỏ, người trực tiếp lao động, công tác, cán bộ chi Hội, tổ Hội, hội viên nông dân tiêu biểu xuất sắc.

***5. Xây dựng giai cấp nông nhân và người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế:*** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục hội viên, nông dân học tập nâng cao kiến thức về kinh tế, khoa học, kỹ thuật, văn hoá, xã hội, pháp luật, thị trường và hội nhập, trọng tâm là tăng cường chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ sản xuất nông nghiệp; công tác đào tạo nghề chú trọng vào đối tượng nông dân là chủ trang trại, gia trại, nông dân ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông sản hàng hóa có lợi thế so sánh; xây dựng giai cấp nông dân thực sự là chủ nhân của quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, là lực lượng lao động có tri thức, có tay nghề và tính kỷ luật cao; Hướng hoạt động Hội vào xây dựng người nông dân có văn hóa, có lối sống cá nhân, lối sống gia đình, cộng đồng nông thôn “chân - thiện - mỹ”.

**Chương trình 2: Vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững**

***1. Đẩy mạnh Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững:*** Tuyên truyền, giáo dục, làm chuyển biến nhận thức hội viên, nông dân về sản xuất phải gắn với thị trường; thay đổi tư duy kinh tế từ sản xuất nhỏ sang sản xuất lớn, liên kết, hợp tác; Các cấp Hội cần làm tốt vai trò là đầu mối liên kết giữa các doanh nghiệp, Nhà nước, ngân hàng, nhà khoa học, nhà phân phối và nông dân để đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sản xuất, kinh doanh cho hội viên, nông dân. Tổ chức lựa chọn, giới thiệu tôn vinh nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, nhà khoa học, doanh nghiệp đồng hành cùng nông dân.

***2. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh***

*2.1. Hỗ trợ vốn cho nông dân:* Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân; đẩy mạnh phát triển nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp, tăng trưởng dư nợ với các ngân hàng, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn vay. Các cấp Hội tích cực tham mưu cho cấp ủy, đề xuất với chính quyền hàng năm trích ngân sách bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân; đẩy mạnh vận động ủng hộ nguồn ngoài ngân sách; Tiếp tục củng cố, kiện toàn, hoàn thiện cơ chế, bộ máy tổ chức quản lý, điều hành của Quỹ.

*2.2. Tổ chức đào tạo nghề cho nông dân:* Chủ động, tích cực khai thác các nguồn lực để nâng cấp, hoàn thiện và có cơ chế phù hợp để phát huy hiệu quả hoạt động của các cơ sở đào tạo nghề và dịch vụ, hỗ trợ nông dân; đổi mới nội dung, hình thức đào tạo theo hướng tăng cường thực hành, gắn với mô hình thực tế, học trực tuyến qua mạng Internet theo nhu cầu của hội viên, nông dân; gắn đào tạo nghề với nâng cao trình độ quản trị của hội viên, nông dân; gắn với giải quyết việc làm cho nông dân sau học nghề tại các doanh nghiệp và lao động ở nước ngoài.

*2.3. Hoạt động cung ứng vật tư, thiết bị nông nghiệp*: Tăng cường phối hợp, liên kết với các doanh nghiệp bảo lãnh cung ứng vật tư đầu vào như: Phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, máy nông nghiệp có chất lượng cao... theo phương thức trả chậm gắn với chuyển giao kỹ thuật, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

*2.4. Hỗ trợ hội viên, nông dân tiếp cận tiến bộ khoa học, công nghệ:* Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn, nhà khoa học, doanh nghiệp tổ chức tập huấn, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao, công nghệ 4.0 vào sản xuất; xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ mới theo chuỗi giá trị, đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng như Vietgap, Globalgap.

*2.5. Hỗ trợ hội viên, nông dân quảng bá và tiêu thụ sản phẩm:* Hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, thương hiệu nông sản; Phấn đấu mỗi cơ sở Hội hướng dẫn, hỗ trợ được ít nhất 01 sản phẩm lợi thế của địa phương theo chuỗi giá trị. Tổ chức lựa chọn, giới thiệu vinh danh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu thường niên; Nâng cao năng lực truyền thông, đàm phán, sử dụng máy tính, điện thoại thông minh và Internet cho cán bộ, hội viên nông dân.

*2.6. Tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý:* Tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động phổ biến, tư vấn, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho cán bộ, hội viên, nông dân bằng nhiều hình thức, biện pháp đa dạng, phù hợp với đối tượng, vùng miền giúp nông dân nắm chắc, hiểu đúng pháp luật để tham gia liên doanh, liên kết, hợp tác có hiệu quả.

***3. Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn***

Tích cực, chủ động phối hợp với doanh nghiệp, Nhà nước, ngân hàng, nhà khoa học, nhà phân phối hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng các mô hình kinh tế trang trại, gia trại, phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, nông nghiệp hữu cơ, trồng cây dược liệu dưới tán rừng, gắn sản xuất, kinh doanh nông nghiệp với du lịch, giảm nghèo bền vững... Tăng cường tư vấn, giới thiệu các mô hình sản xuất, kinh doanh giúp quảng bá và xây dựng thương hiệu sản phẩm cho nông dân; gắn kết các mô hình với chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên, nông dân.

***4. Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp***

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, hội viên, nông dân về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với thành phần kinh tế tập thể, lợi ích của việc tham gia các hình thức kinh tế tập thể; Các cấp Hội đứng ra kết nối, hướng dẫn nông dân về trình tự, thủ tục thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã và hỗ trợ phát triển các tổ hợp tác thành hợp tác xã. Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương để có chủ trương, biện pháp phát triển mô hình kinh tế tập thể trên địa bàn. Quan tâm đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng các mô hình kinh tế tập thể của Hội.

***5. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ môi trường***

Tuyên truyền để hội viên, nông dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tích cực tham gia hiến kế xây dựng đề án, góp ý quy hoạch, xác định các công trình, hạng mục đầu tư; xây dựng hương ước, quy ước, nêu cao tính tự giác, đoàn kết trong cộng đồng. Vận động nông dân hiến đất, góp tiền, ngày công lao động tham gia xây dựng và duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng nông thôn; vận động hội viên, nông dân xây dựng gia đình văn hóa, tham gia xây dựng thôn, ấp, bản, làng, xã văn hóa, giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp, thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang và tổ chức lễ hội, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín, dị đoan; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của hội viên, nông dân.

**Chương trình 3: Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc:**

***1. Tham gia xây dựng Đảng:*** Các cấp Hội thực hiện tốt vai trò đại diện cho giai cấp nông dân tham gia xây dựng và giám sát thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng triển khai trên địa bàn nông thôn; đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; giám sát việc rèn luyện đạo đức, lối sống, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; tạo mối liên hệ chặt chẽ giữa nông dân với Đảng, phát huy trí tuệ của nông dân trong việc tham gia xây dựng Đảng vững mạnh. Bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, hội viên nông dân trẻ có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức, nhất là hội viên nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, có uy tín trong nông dân để giới thiệu cho các cấp ủy kết nạp vào Đảng, bổ sung vào nguồn cán bộ của Đảng và các cơ quan trong hệ thống chính trị.

***2. Tham gia xây dựng chính quyền:*** Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội, kịp thời phát hiện những hành vi, dấu hiệu sai phạm, những vướng mắc, bất cập trong thực hiện chính sách, nhất là các chính sách, pháp luật, chương trình, dự án có liên quan trực tiếp đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tăng cường tập huấn, nâng cao năng lực, bản lĩnh, kỹ năng, nghiệp vụ của cán bộ, hội viên nông dân nhằm phát huy vai trò của nông dân trong thực hiện giám sát, phản biện xã hội, nhất là giám sát thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp. Hướng dẫn để nông dân hiểu rõ quyền lợi, trách nhiệm của mình và tham gia giám sát, kịp thời kiến nghị những vấn đề cụ thể, thiết thực. Đại diện cho nông dân trong việc đàm phán, xử lý tranh chấp với các đối tác khi quyền lợi của nông dân bị xâm phạm.

***3. Tham gia xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với nhân dân và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc:*** Tạo điều kiện cho nông dân tham gia xây dựng chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn nông thôn; Các cấp Hội phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp nông dân. Vận động hội viên, nông dân thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động góp phần xây dựng, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**Chương trình 4: Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh**

Tăng cường giáo dục về truyền thống cách mạng, về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác quốc phòng, an ninh; giáo dục tinh thần cảnh giác về âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp với Công an về thực hiện công tác phòng, chống tội phạm giai đoạn 2017- 2021. Phối hợp với lực lượng quân sự địa phương, Bộ đội Biên phòng phát động phong trào nông dân thi đua phát triển sản xuất gắn với bảo vệ đường biên, mốc giới, chủ quyền biển, đảo và xây dựng thế trận lòng dân, nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc trên từng địa bàn; Tham gia thực hiện tốt chính sách “Hậu phương quân đội” và các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc thương, bệnh binh, người có công với cách mạng; giáo dục truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” cho thế hệ trẻ.

**Chương trình 5: Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế**

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại. Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức của cán bộ, hội viên, nông dân, nhất là vùng biên giới, hải đảo về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, cơ hội, thách thức của hội nhập quốc tế; làm cho bạn bè quốc tế hiểu đúng về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, vị trí vai trò của Hội Nông dân Việt Nam. Tích cực tham gia các hoạt động của các tổ chức nông dân trong khu vực và quốc tế.

Tập trung khai thác các nguồn lực để hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Hội, trong đó tập trung nâng cao năng lực cán bộ Hội, xây dựng các mô hình kinh tế hợp tác, phát triển chuỗi giá trị. Có hình thức, cơ chế phù hợp để huy động các cộng tác viên, tình nguyện viên hỗ trợ hoạt động đối ngoại. Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác tổ chức cho cán bộ, hội viên nông dân đi thăm quan, nghiên cứu, học tập ở nước ngoài, trong đó chú trọng đối tượng là lãnh đạo, cán bộ trẻ, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ Hội, nhất là cán bộ chủ chốt, cán bộ trực tiếp tham mưu về hoạt động đối ngoại.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Tuyên giáo chủ trì mục 1, 5 chương trình 1; mục 5 chương trình 2; chương trình 4.

2. Ban tổ chức – kiểm tra chủ trì mục 2,3,4 chương trình 1; chương trình 3.

3. Ban Kinh tế - xã hội chủ trì mục 1, ý 2.1,2.4 mục 2 chương trình 1, mục 5;

4. Trung tâm dậy nghề và hỗ trợ nông dân chủ trì ý 2.2,2.5,2.6 mục 2, mục 3, mục 4.

5. Văn phòng chủ trì chương trình 5. Phối hợp với các ban, Trung tâm thường xuyên đôn đốc, tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát; tổ chức tốt công tác sơ kết, tổng kết Chương trình hành động.

6. Hội Nông dân các huyện, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương mình cụ thể hóa Chương trình này để xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết cho phù hợp. Tổ chức triển khai quán triệt Nghị quyết và chương trình hành động đến toàn thể cán bộ, hội viên nông dân. Chủ động chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung của chương trình hành động.

7. Các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh trong phạm vi được phân công phụ trách có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các cấp Hội ở địa phương, cơ sở.

Trên đây là chương trình hành động thực hiện Nghị quyếtĐại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Hội Nông dân Việt Nam và Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Sơn La lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023. Đề nghị các cấp Hội chủ động xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, có nội dung cần phải bổ sung chỉnh sửa, Ban thường vụ Hội Nông dân tỉnh sẽ nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung Chương trình cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Thường trực Trung ương HND VN;- Đ/c Trưởng ban Hợp tác QT TW HNDVN;- Ban Tuyên huấn TW HNDVN;- VP Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo tỉnh ủy; Ban Dân vận tỉnh ủy; UBMTTQVN tỉnh; - TT HND Tỉnh;- HND 12 huyện, thành phố;- Các ban, văn phòng, TTDN& HTND;- Lưu VT, Ban TG (G. 27b). | **T/M BAN CHẤP HÀNH**CHỦ TỊCH (đã kí)**Hoàng Sương** |